

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Ph**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày: 14/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Thanh Hùng;
2. Ông Nguyễn Thế Phương.

Thư ký phiên toà: Ông Trịnh Hữu Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thiện Ch (Nhân), sinh năm 1990; Nơi sinh: Châu Đốc - An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh An Giang. Chỗ ở hiện Ny: khóm Q, phường B, thành phố C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê (Thợ xăm hình); Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nm; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Lâm; Con ông Trần Văn Ph, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Thiện Tâm, sinh năm 1973; Có vợ tên Lê Thị Đang, sinh năm 1990 (đã ly hôn), bị cáo chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/8/2021 cho đến Ny, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

- Phan Văn N, sinh năm 2002; Nơi cư trú: ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang. Chỗ ở hiện Ny: ấp H, xã L, huyện P, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Ngô Văn H, sinh năm 1993; Địa chỉ: tổ 06, ấp V, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Dong Thiện T, sinh năm 1996; Địa chỉ: tổ 16, ấp V, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Dong Ngọc Th (Còi), sinh năm 1991; Địa chỉ: ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Trần Thanh Ph (Bánh Chén), sinh năm 1984; Địa chỉ: khóm C, phường P, thành phố C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Thành D, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/8/2021, Phan Văn N điện thoại cho Nguyễn Thiện Ch hỏi mua 25 số ma túy đá, Ch đồng ý bán với giá 2.000.000 đồng và hẹn ngày 04/8/2021 sẽ giao ma túy tại bến phà Châu Giang thuộc ấp Châu Giang, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/8/2021, Ch đến khu vực phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc gặp Trần Thanh Ph hỏi mua ma túy đá, với giá 1.700.000 đồng. Ch mang về phân ma túy ra thành 01 bọc lớn và 02 bọc nhỏ để bán cho N và H. Sau đó, Ch đem ma túy đến điểm hẹn giao cho N nhưng chưa kịp giao thì bị Công an xã Châu Phong phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ một đầu, bên trong có chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy), 02 gói băng keo màu đen, bên trong có bọc nilon trong suốt có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) và một số đồ vật khác có liên quan.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ một đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghĩ vẫn là ma túy);

- 02 gói băng keo màu đen, bên trong có bọc nilon trong suốt, có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghĩ vẫn là ma túy);

- 02 điện thoại di động của Nguyễn Thiện Ch (01 cái hiệu Nokia màu đen và 01 cái hiệu Samsung màu vàng) (đã qua sử dụng);

- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 đoạn ống hút nhựa màu đen, cắt nhọn một đầu;

- 01 hộp nhựa màu xanh;

- 01 dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (đã qua sử dụng);

- 02 bọc nilon, hàn kín hai đầu;

- 01 cái bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng);

- 01 cái dao lam (đã qua sử dụng);

- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, cắt nhọn một đầu;

- Tiền Việt Nm: 324.000 đồng của bị cáo Ch.

Căn cứ kết luận giám định số 214/KLGT-PC09(MT) ngày 13/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang:

+ Mẫu M1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,0190 gam.

+ Mẫu M2, M3 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,7984 gam.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, bị cáo Ch khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung đã nêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Văn N khai, do quen biết với Ch từ trước nên biết Ch có bán ma túy, ngày 03/8/2021, N có điện thoại cho Ch hỏi mua 25 số ma túy đá với giá 2.000.000 đồng để sử dụng và bán lại, Ch đồng ý và hẹn ngày 04/8/2021 giao tại bến phà Châu Giang. Khoảng 19 giờ ngày 04/8/2021, N kêu D chở N đến điểm hẹn, trong khi đợi Ch đến giao ma túy thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Ngô Văn H khai, do có sử dụng ma túy và biết Ch có bán ma túy, ngày 04/8/2021, H có liên hệ cho Ch hỏi mua ma túy đá với giá 200.000 đồng để sử dụng, khi đợi Ch đến giao ma túy thì bị Công an bắt giữ. Ngoài ra, H đã mua ma túy của Ch được 04 lần, mỗi lần 150.000 đồng đến 200.000 đồng ma túy.

Dương Thiện T khai, do có sử dụng ma túy và biết Ch có bán ma túy, T mua ma túy của Ch được 02 đến 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng đến 300.000 đồng ma túy để sử dụng.

Dương Ngọc Th (Còi) khai, do có sử dụng ma túy và biết Ch có bán ma túy, Th mua ma túy của Ch được 03 đến 04 lần, mỗi lần 150.000 đồng đến 200.000 đồng ma túy để sử dụng.

Trần Thanh Ph (Bánh Chén) khai, có quen biết với Ch nhưng không có bán ma túy cho Ch.

Người làm chứng Nguyễn Thành D có lời khai phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Ngày 13/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, khởi tố Nguyễn Thiện Ch, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Cáo trạng số 87/CT-VKSTC ngày 08/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố bị cáo Nguyễn Thiện Ch về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ch khai hành vi mua bán trái phép chất ma túy như bị cáo đã trình bày giai đoạn điều tra, truy tố. Đối với các dụng cụ sử dụng ma túy và phân ma túy để bán là của bị cáo. Điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bị cáo dùng liên lạc để bán ma túy, còn điện thoại di động hiệu Samsung, bị cáo

dùng để liên lạc với gia đình, số tiền 324.000 đồng là tiền bị cáo làm thợ xăm có được nên yêu cầu nhận lại.

Chủ tọa công bố lời khai của các người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến khác.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thiện Ch, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý. Cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo Ch thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú về hành vi phạm tội trước đó; thuộc thành phần lao động; trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt Chnh, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện Ch từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Về hình phạt bổ sung, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu ký hiệu M1, 01 (một) phong bì niêm phong mẫu ký hiệu M2, M3 (Vụ số 214/KLGT-PC09(MT) ngày 13 tháng 8 năm 2021) của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng); 01 đoạn ống hút nhựa màu đen, cắt nhọn một đầu; 01 hộp nhựa màu xanh; 01 dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (đã qua sử dụng); 02 bọc nilon, hàn kín hai đầu; 01 cái bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 cái dao lam (đã qua sử dụng); 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, cắt nhọn một đầu, do các vật chứng nêu trên là công cụ phạm tội, vật cầm lưu hành, không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (đã qua sử dụng), do bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

- Giao trả cho bị cáo Ch: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng (đã qua sử dụng) và Tiền Việt Nm 324.000 đồng, do không liên quan đến việc phạm tội.

Trong phần tranh luận, bị cáo Ch không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

** Về tố tụng,*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Thiện Ch bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị bắt quả tang tại khu vực ấp Châu Giang, xã Châu Phong, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[4] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Các người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phan Văn N, Ngô Văn H, Dong Thiện T, Dong Ngọc Th (Còi), Trần Thanh Ph (Bánh Chén); người làm chứng Nguyễn Thành D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

** Về nội dung,*

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Ch bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 05/2021 đến tháng 08/2021 thì bị bắt, nguồn ma túy bị cáo có được là mua lại của người tên Ph tại thành phố Châu Đốc. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/8/2021, bị cáo đến khu vực phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc gặp Ph hỏi mua ma túy đá, với giá 1.700.000 đồng. Sau đó, bị cáo phân ma túy ra thành 01 bọc lớn và 02 bọc nhỏ để bán cho N và H. Bị cáo Ch đem ma túy đến điểm hẹn giao ma túy cho N nhưng chưa kịp giao thì bị Công an xã Châu Phong phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra, bị cáo Ch còn khai nhận, đã bán ma túy cho những người nghiện ma túy, cụ thể như sau: Bán ma túy cho Ngô Văn H được 04 lần, mỗi lần bán với giá 150.000 đồng đến 200.000 đồng; bán ma túy cho Dơng Thiện T được 03 lần, mỗi lần bán với giá 200.000 đồng đến 300.000 đồng; bán ma túy cho Dơng Ngọc Th được 03 lần, mỗi lần bán với giá 150.000 đồng đến 200.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 04/8/2021; Kết luận giám định số 214/KLGT-PC09(MT) ngày 13/8/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh An Giang, mẫu M1, M2, M3 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng: 2,8174; Lời khai, biên bản nhận dạng của người liên quan, người làm chứng, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Thiện Ch đã có hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 87/CT-VKSTC ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội đối với bị cáo Nguyễn Thiện Ch là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý. Đồng thời, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho những người nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú về hành vi phạm tội trước đó; thuộc thành phần nhân dân lao động; trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt:

Hình phạt Chnh: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính nguy hiểm cao cho xã hội, cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, xét không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 02 (hai) phong bì niêm phong mẫu ký hiệu M1, M2, M3 (Vụ số 214/KLGT-PC09(MT) ngày 13 tháng 8 năm 2021) của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng); 01 đoạn ống hút nhựa màu đen, cắt nhọn một đầu; 01 hộp nhựa màu xanh; 01 dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (đã qua sử dụng); 02 bọc nilon, hàn kín hai đầu; 01 cái bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 cái dao lam (đã qua sử dụng); 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, cắt nhọn một đầu, do các vật chứng nêu trên là vật cấm lưu hành, công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng. Xét, tịch thu, tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (đã qua sử dụng), bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy. Xét, tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng (đã qua sử dụng) và tiền Việt Nm 324.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội. Xét, giao trả cho bị cáo Ch.

(Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 25/11/2021).

Theo quy định điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

[5] Những vấn đề khác:

Đối với Ngô Văn H, Dơng Thiện T, Dơng Ngọc Th (Còi) đã mua ma túy của Ch, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu đã lập danh sách và gửi về Công an địa phương xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với Phan Văn N hỏi mua ma túy của Ch để bán lại cho người khác tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, nhưng N không rõ họ tên và địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Riêng Trần Thanh Ph không khai nhận bán ma túy cho Ch vào ngày 04/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thiện Ch phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thiện Ch (Nhân) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt: Nguyễn Thiện Ch 07 (Bảy) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giữ 04/8/2021 (*Bốn, tháng tám, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt*).

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mẫu ký hiệu M1 (Vụ số 214/KLGT-PC09(MT) ngày 13 tháng 8 năm 2021) của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang;

+ 01 (một) phong bì niêm phong mẫu ký hiệu M2, M3 (Vụ số 214/KLGT-PC09(MT) ngày 13 tháng 8 năm 2021) của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang;

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01(một) đoạn ống hút màu đen cắt nhọn một đầu; 01 (một) hộp nhựa màu xanh; 01 (một) dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 02 (hai) bọc nilon hàn kín hai đầu; 01 (một) cái bật lửa màu đỏ; 01 (một) cái lược lam; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng cắt nhọn một đầu.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen;

- Giao trả cho bị cáo Nguyễn Thiện Ch: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng và Tiền Việt Nm 324.000 (Ba trăm hai mươi bốn nghìn) đồng.

(Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 25/11/2021).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thiện Ch phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử Ph thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt là 15 ngày, kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Chi cục THADS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Thị Bạch Tuyết